

Số: 887 /BVYD-CNTT

Thành phố Huế, ngày 8 tháng 05 năm 2025

V/v thông báo mời chào giá

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các công ty, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Trường Đại học Y – Dược Huế có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua Giải pháp phần mềm ký số tập trung và gói chung thư số công cộng với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Trường Đại học Y – Dược Huế (Địa chỉ 41- Nguyễn Huệ, phường Vĩnh Ninh, Quận Thuận Hóa, Thành phố Huế)

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá.

Họ và tên người nhận báo giá: Đặng Văn Lợi

Chức vụ: Chuyên viên Phòng Công Nghệ Thông Tin

Số điện thoại: 0905422996

Email: dvloi@bv.huemed-univ.edu.vn

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Công Nghệ Thông Tin, Bệnh viện Trường Đại học Y – Dược Huế (Địa chỉ 41- Nguyễn Huệ, phường Vĩnh Ninh, Quận Thuận Hóa, Thành phố Huế).

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h 00 phút ngày 9 tháng 05 năm 2025 đến trước 17h 00 phút ngày 17 tháng 5 năm 2025

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 45 ngày, kể từ ngày 9 tháng 5 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Nội dung yêu cầu báo giá và yêu cầu kỹ thuật đáp ứng:

Stt	Nội dung	Đvt	Số lượng
I	Giải pháp phần mềm ký số: • Kết nối với thiết bị lưu chứng thư số: Token, HSM, Server. • Thực hiện ký số trên văn bản: pdf, docx, xlsx, xml, txt. • Xác thực tính toàn vẹn của dữ liệu. • Xác thực trạng thái của Chứng thư số. - Hệ thống quản trị Admin phần mềm ký số. • Quản lý User. • Quản lý Chứng thư số. • Quản lý giao dịch. • Thống kê báo cáo. • Cấu hình hiển thị chữ ký trên file pdf: tọa độ hiển thị, trang hiển thị, font chữ, màu chữ, kích thước,... - Các hàm giao tiếp API để các server ứng dụng kết nối đến phần mềm ký số.	Gói	01

	- Bao gồm chi phí cài đặt, tích hợp hệ thống HIS để ký toa thuốc, kết quả xét nghiệm, gởi kết quả khám sức khỏe, giấy chứng sinh, chứng tử lên cổng bảo hiểm y tế. - Hệ thống quản lý, phê duyệt, ký số văn bản nội bộ dùng cho các văn bản chưa được quản lý trong hệ thống phần mềm HIS.		
II	Gói chữ ký số cá nhân và tổ chức		
	Gói chữ ký số cá nhân trong tổ chức Số lượng chữ ký số: ... chữ ký số cá nhân công cộng trong tổ chức sử dụng trong vòng 12 tháng. Ghi chú: - Độ dài cặp khóa: 2048 bit.	Gói	300
	Gói chữ ký số dành cho tổ chức Thời hạn sử dụng: 12 tháng	Gói	01
III	Yêu cầu về giải pháp phần mềm ký số. - Có bản quyền giải pháp phần mềm ký số. - Đơn vị cung cấp phải là đơn vị vận hành hệ thống phần mềm ký số. - Phần mềm giải pháp ký số phải đảm bảo việc ký số đáp ứng cả về quy định về phương thức lưu khóa bí mật của thuê bao trong USB token theo Nghị định số 130/2018/NĐ-CP và quy định về phương thức lưu khóa bí mật của thuê bao đáp ứng quy định tại Thông tư số 16/2019/TT-BTTTT ban hành ngày 05/12/2019 quy định đối với mô hình ký số ký số từ xa do Bộ Trưởng Bộ Thông Tin và Truyền Thông cấp giấy phép cho nhà thầu. - Hệ thống giải pháp phần mềm ký số cần bao gồm: + Hệ thống quản trị tập trung dành cho quản trị viên để quản trị và thiết lập thông số cho hệ thống ký số. + Các đầu hàm API tích hợp dành cho Phần mềm quản lý bệnh viện (HIS), phần mềm nội bộ khác của bệnh viện tích hợp tính năng ký số. Yêu cầu có tối thiểu các hàm API cơ bản sau (Chứng minh bằng tài liệu và Postman tất cả các hàm cung cấp): > API đăng nhập hệ thống. > API ký dữ liệu hash. > API ký số dữ liệu raw. > API ký số dữ liệu PDF (ký ản). > API xác thực chữ ký số với dữ liệu raw. > API xác thực chữ ký số với dữ liệu hash. > API lấy ảnh chữ ký số. > API lấy ảnh chữ ký số truyền động. > API ký số dữ liệu PDF (ký hiện vị trí). > API verify PDF (Sau khi ký thành công). > API change Certificate Pin. > API ký số dữ liệu XML. > API verify PDF. + Hệ quản trị cơ sở dữ liệu hệ thống ký số tập trung. - Hệ thống có chức năng quản lý cho phép truy xuất thông tin thời điểm, người ký số đối với các giao dịch ký số điện tử thông qua giải pháp. - Hệ thống cho phép quản lý chứng thư số của nhân viên thuộc bệnh viện và có tính năng đổi mật khẩu cho quản trị viên. - Hệ thống có chức năng kết nối HSM để tạo và cấu hình chứng thư số (chứng minh bằng tài khoản demo và tài liệu hướng dẫn sử dụng): > Tạo CSR > Cài đặt CTS vào HSM > Tải ảnh chứng thư số theo CCCD		

8/12

	> Xuất danh sách Serial - Hệ thống cho phép cấu hình mẫu chữ ký theo chuỗi HTML có các tùy chọn chiều dài, chiều cao, nền trong suốt. Có khả năng xem thử mẫu khi thực hiện cấu hình (chứng minh bằng tài khoản demo và tài liệu hướng dẫn sử dụng) - Giám sát thông số thiết bị lưu trữ ứng dụng gồm có: + Thông số bộ nhớ. + Thông số các luồng ứng dụng. + Thông số CPU uptime (thời gian hoạt động), start time (thời gian bắt đầu), thông số CPU usage (chỉ số CPU sử dụng). + Số lượng yêu cầu HTTP (số sự kiện trên giây). - Có module cấu hình riêng cho hệ thống. - Có tài liệu các đầu hàm tích hợp cụ thể. - Có tài liệu cài đặt và vận hành hệ thống. - Có ví dụ code cụ thể việc tích hợp giữa các hệ thống khác vào hệ thống ký số. - Giải pháp phải hỗ trợ ký số nhiều định dạng dữ liệu phổ thông (PDF, Word, Excel, Xml, chuỗi ký tự ...). - Hỗ trợ ký số theo chuẩn hàm băm SHA1, SHA2. - Số lượng chứng thư số (chữ ký số) cần quản lý và ký số là 200 đến 1.000 CKS. - Triển khai giải pháp với 2 tùy chọn có hoặc không có thiết bị ký số chuyên dụng HSM. Chứng minh bằng giải pháp. - Hệ thống có khả năng cấu hình xác thực qua OTP trên thiết bị di động khi thực hiện ký số. Thông tin OTP truyền và nhận trên ứng dụng không qua tin nhắn từ nhà mạng. Chứng minh bằng giải pháp. Giải pháp xác thực OTP có khả năng sử dụng được kể cả trong tình huống thiết bị người dùng không kết nối Internet. Chứng minh bằng mô hình hệ thống, tài khoản demo và tài liệu hướng dẫn sử dụng. - Có khả năng triển khai trên cả 2 hệ điều hành Windows server và Oracle Linux. - Cơ sở dữ liệu có khả năng triển khai trên các hệ quản trị CSDL SQL Server, MySQL, Maria DB, Postgre SQL. - Mô hình hệ thống chứng minh được việc ký số đáp ứng đồng thời từ 100 đến 500 giao dịch ký số văn bản không ảnh hưởng tới hạ tầng mạng nội bộ của đơn vị (tốc độ mạng LAN 1 Gbps). Chứng minh qua mô hình hệ thống. - Hệ thống có khả năng mở rộng khả năng ký số mà không ảnh hưởng tới mô hình triển khai. Chứng minh qua mô hình hệ thống. - Hệ thống có khả năng hoạt động khi một thành phần hoặc một thiết bị phần cứng thiết bị lưu trữ bị lỗi. Chứng minh qua mô hình hệ thống. - Cung cấp hệ thống quản lý, phê duyệt, ký số văn bản nội bộ của bệnh viện hiện chưa được cung cấp từ hệ thống phần mềm quản lý HIS.		
--	--	--	--

Stt	Nội dung yêu cầu	Mô tả	Mức độ đáp ứng	
			Đạt	Không Đạt
V	Đặc tính kỹ thuật chi tiết			
	Yêu cầu về chức năng hệ thống quản lý, phê duyệt ký số văn bản nội bộ chưa được cung cấp từ hệ thống phần mềm quản lý HIS			
1	Phân hệ quản trị hệ thống	- Hệ thống cho phép khai báo các thông tin ban đầu của đơn vị phát hành văn bản điện tử.	Có tài liệu, tài khoản demo chứng minh và đạt	Không có tài liệu, không có tài khoản

Stt	Nội dung yêu cầu	Mô tả	Mức độ đáp ứng	
			Đạt	Không Đạt
		- Hệ thống có chức năng quản lý người sử dụng, quản lý dữ liệu. - Hệ thống có chức năng quản lý dung lượng tài liệu bao gồm số tài liệu sử dụng, số tài liệu còn lại. - Hệ thống có chức năng hiển thị cấu hình chữ ký số (số serial Number, loại chữ ký số, thời hạn sử dụng chữ ký số) hoặc tích hợp với hệ thống cks nội bộ. - Hệ thống có chức năng kiểm tra tính hợp lệ của chữ ký số, thời hạn sử dụng chữ ký số.	được tất cả các yêu cầu.	chứng minh hoặc có tài liệu, có tài khoản nhưng không đạt một trong các yêu cầu
2	Phân hệ danh mục			
2.1	Danh mục cấu hình	- Phần mềm có thể thiết lập được trạng thái gửi mã xác thực OTP qua hình thức gửi email, sms, email, OTP, ... - Phần mềm có thể thiết lập được các bước xác thực ký hợp đồng bao gồm yêu cầu đăng nhập ký và bỏ qua bước đăng nhập và ký trực tiếp. - Phần mềm có thể cấu hình được người nhận thông báo gửi email hoặc sms. - Phần mềm có thể cấu hình lựa chọn cách gửi thông báo tại các bước ký, từ chối, hủy, phê duyệt, ủy quyền, điều phối.	Có tài liệu, tài khoản demo chứng minh và đạt được tất cả các yêu cầu.	Không có tài liệu, không có tài khoản chứng minh hoặc có tài liệu, có tài khoản nhưng không đạt một trong các yêu cầu
2.2	Danh mục danh bạ	- Phần mềm có chức năng quản lý danh bạ của nhân viên, đối tác trong hệ thống bao gồm các thông tin liên hệ. - Phần mềm có thể upload danh bạ bằng template excel lên phần mềm.- Phần mềm đáp ứng chức năng tìm kiếm thông tin chính xác trên danh bạ bằng các trường thông tin được quản lý.	Có tài liệu, tài khoản demo chứng minh và đạt được tất cả các yêu cầu.	Không có tài liệu, không có tài khoản chứng minh hoặc có tài liệu, có tài khoản nhưng không đạt một trong các yêu cầu
2.3	Danh mục người dùng	- Hệ thống có chức năng cấu hình tạo tài khoản cho người dùng và phân quyền theo nhóm cho các tài khoản nhân viên hoặc cấp quản lý và nhóm quyền xem tài liệu theo phòng ban.		Không có tài liệu, không có tài khoản chứng minh hoặc có tài liệu, có tài khoản nhưng không đạt một trong các yêu cầu

12

Stt	Nội dung yêu cầu	Mô tả	Mức độ đáp ứng	
			Đạt	Không Đạt
2.4	Danh mục phân quyền	- Phân chia các bộ quyền theo phân loại cấp bậc, chức vụ trong đơn vị.	Có tài liệu, tài khoản demo chứng minh và đạt được tất cả các yêu cầu.	Không có tài liệu, không có tài khoản chứng minh hoặc có tài liệu, có tài khoản nhưng không đạt một trong các yêu cầu.
2.5	Danh mục quản trị chữ ký	- Cấu hình lựa chọn được các loại chữ ký có thể áp dụng các hình thức chữ ký khác nhau. - Phần mềm có thể xây dựng được các mẫu chữ ký điện tử và thiết lập hiện thị thông tin liên quan đến chữ ký. - Phần mềm có thể thiết lập được phong chữ hiện thị, kiểu hiện thị của văn bản. - Phần mềm có thiết lập được 3 hình ký như sử dụng chức năng vẽ trực tiếp trên màn hình máy tính, chọn ảnh, chọn kiểu theo phong chữ.	Có tài liệu, tài khoản demo chứng minh và đạt được tất cả các yêu cầu.	Không có tài liệu, không có tài khoản chứng minh hoặc có tài liệu, có tài khoản nhưng không đạt một trong các yêu cầu
3	Phân hệ quản lý tài liệu			
3.1	Tạo và quản lý trạng thái tài liệu	1. <i>Quản lý tài liệu</i> - Hệ thống có chức năng tạo tài liệu và quản lý trạng thái của các tài liệu bao gồm đã gửi, nháp. - Hệ thống hỗ trợ chức năng xem luồng ký bằng mô hình và chat trong luồng văn bản. - Hệ thống có hỗ trợ chức năng tìm kiếm thông minh theo tên tài liệu, văn bản. 2. <i>Tạo luồng văn bản</i> - Các chức năng quản lý lý tài liệu có thể chọn phương thức tạo mới hoặc chọn file mẫu đã tạo trên hệ thống. - Hệ thống hỗ trợ chức năng quản lý theo các loại tài liệu và được chủ động thiết lập các loại tài liệu. - Hệ thống có chức năng đính kèm file và ký file đính kèm. - Hệ thống có đầy đủ các vai trò của người nhận văn bản, người ký văn bản, người quan sát. - Hệ thống có chức năng bảo mật để tích chỉ chọn người trong danh bạ. - Trong luồng đi văn bản có thể setup được mật khẩu để mở tài liệu. - Hệ thống có thể đặt lời nhắn khi tài liệu được gửi đến người nhận. 3. <i>Thiết lập vị trí ký</i> - Hệ thống hỗ trợ chức năng kéo thả vị trí chữ ký. - Hệ thống có kéo được tỷ lệ hiển thị của loại chữ ký của các bên tham gia ký.	Có tài liệu, tài khoản demo chứng minh và đạt được tất cả các yêu cầu.	Không có tài liệu, không có tài khoản chứng minh hoặc có tài liệu, có tài khoản nhưng không đạt một trong các yêu cầu

Stt	Nội dung yêu cầu	Mô tả	Mức độ đáp ứng	
			Đạt	Không Đạt
		- Hệ thống có lựa chọn vị trí ký của từng người tham gia vào luồng ký. 4. Chức năng gửi email thông báo và thông báo qua tài khoản - Hệ thống hỗ trợ chức năng gửi email thông báo tới người ký. - Hỗ trợ chức năng nhắc tự động và gửi email về lịch ký tài liệu. - Hệ thống có thể setup được lịch trình ký văn bản - Hệ thống có thể tùy biến được nội dung email thông báo theo mỗi văn bản.		
3.2	Quản lý danh sách tài liệu	- Hệ thống có chức năng lọc theo trạng thái chờ ký, đã duyệt, từ chối.	Có tài liệu, tài khoản demo chứng minh và đạt được tất cả các yêu cầu.	Không có tài liệu, không có tài khoản chứng minh hoặc có tài liệu, có tài khoản nhưng không đạt một trong các yêu cầu
3.3	Quản lý tài liệu phòng ban	- Hệ thống có chức năng quản lý các tài liệu theo phòng ban.	Có tài liệu, tài khoản demo chứng minh và đạt được tất cả các yêu cầu.	Không có tài liệu, không có tài khoản chứng minh hoặc có tài liệu, có tài khoản nhưng không đạt một trong các yêu cầu
3.4	Phê duyệt và ký	- Người dùng có thể thực hiện phê duyệt văn bản hoặc ký văn bản theo thông tin thiết lập ban đầu của văn bản. - Người dùng cần có chức năng ủy quyền thao tác phê duyệt hoặc ký số cho người trong hệ thống, hoặc người ngoài hệ thống, nội dung ủy quyền, thông tin lý do ủy quyền đồng thời có tùy chọn cho phép người được ủy quyền có thể ủy quyền tiếp hay không.	Có tài liệu, tài khoản demo chứng minh và đạt được tất cả các yêu cầu.	Không có tài liệu, không có tài khoản chứng minh hoặc có tài liệu, có tài khoản nhưng không đạt một trong các yêu cầu
Yêu cầu kỹ thuật				
1	Tiêu chuẩn mật mã và chữ ký số	- Mật mã phi đối xứng và chữ ký số: tuân thủ theo tiêu chuẩn PKCS #1 (RSA Cryptography Standard) Phiên bản 2.1; Áp dụng lược đồ RSAES-OAEP để mã hoá và RSASSA-PSS để ký.	Có tài liệu chứng minh và đạt được tất cả các yêu cầu	Không có tài liệu chứng minh hoặc có tài liệu nhưng

Stt	Nội dung yêu cầu	Mô tả	Mức độ đáp ứng	
			Đạt	Không Đạt
		- Mật mã đối xứng: áp dụng 1 trong 2 tiêu chuẩn TCVN 7816:2007 (FIPS PUB 197) hoặc NIST 800-67. - Hàm băm an toàn: áp dụng tiêu chuẩn FIPS PUB 180-4, sử dụng một trong sáu hàm băm SHA-224, SHA-256, SHA-384, SHA-512, SHA-512/224, SHA-512/256.		không đạt một trong các yêu cầu
2	Tiêu chuẩn thông tin, dữ liệu	- Định dạng chứng thư số và danh sách thu hồi chứng thư số: áp dụng tiêu chuẩn RFC 5280 (Internet X.509 Public Key Infrastructure Certificate and Certificate Revocation List (CRL) Profile). - Cú pháp thông điệp mật mã: PKCS #7 (Cryptographic Message Syntax Standard) áp dụng phiên bản 1.5. - Cú pháp thông tin khóa riêng: Áp dụng PKCS #8 (Private-Key Information Syntax Standard) phiên bản 1.2. - Cú pháp yêu cầu chứng thực: áp dụng PKCS #10 (Certification Request Syntax Standard) phiên bản 1.7. - Giao diện giao tiếp với các thẻ mật mã: áp dụng PKCS#11 (Cryptographic token interface standard) phiên bản 2.20. - Cú pháp trao đổi thông tin cá nhân: áp dụng PKCS#12 (Personal Information Exchange Syntax Standard) phiên bản 1.0.	Có tài liệu chứng minh và đạt được tất cả các yêu cầu	Không có tài liệu chứng minh hoặc có tài liệu nhưng không đạt một trong các yêu cầu
3	Tiêu chuẩn chính sách và quy chế chứng thực chữ ký số	Khung quy chế chứng thực và chính sách chứng thư: Áp dụng tiêu chuẩn RFC 3647 (Internet X.509 Public Key Infrastructure - Certificate Policy and Certification Practices Framework).	Có tài liệu chứng minh và đạt được tất cả các yêu cầu	Không có tài liệu chứng minh hoặc có tài liệu nhưng không đạt một trong các yêu cầu
4	Tiêu chuẩn giao thức lưu trữ và truy xuất chứng thư số	- Lược đồ Giao thức truy nhập thư mục: áp dụng 1 trong hai tiêu chuẩn RFC 2587 (Internet X.509 Public Key Infrastructure LDAPv2 Schema) hoặc RFC 4523 (Lightweight Directory Access Protocol (LDAP) Schema Definitions for X.509 Certificates). - Giao thức truy nhập thư mục: Áp dụng tiêu chuẩn RFC 2251 hoặc bộ bốn tiêu chuẩn: RFC 4510, RFC 4511, RFC 4512, RFC 4513: + RFC 2251: Lightweight Directory Access Protocol (v3). + RFC 4510: Lightweight Directory Access Protocol (LDAP): Technical Specification Road Map. + RFC 4511: Lightweight Directory Access Protocol (LDAP): The Protocol. + RFC 4512: Lightweight Directory Access Protocol (LDAP): Directory Information Models.	Có tài liệu chứng minh và đạt được tất cả các yêu cầu	Không có tài liệu chứng minh hoặc có tài liệu nhưng không đạt một trong các yêu cầu

Stt	Nội dung yêu cầu	Mô tả	Mức độ đáp ứng	
			Đạt	Không Đạt
		+ RFC 4513: Lightweight Directory Access Protocol (LDAP): Authentication Methods and Security Mechanisms.		
5	Tiêu chuẩn kiểm tra trạng thái chứng thư số	- Giao thức truyền, nhận chứng thư số và danh sách chứng thư số bị thu hồi: áp dụng RFC 2585 (Internet X.509 Public Key Infrastructure - Operational Protocols: FTP and HTTP) áp dụng một hoặc cả hai giao thức FTP và HTTP. - Giao thức cho kiểm tra trạng thái chứng thư số trực tuyến: RFC 2560 (X.509 Internet Public Key Infrastructure - On-line Certificate status protocol).	Có tài liệu chứng minh và đạt được tất cả các yêu cầu	Không có tài liệu chứng minh hoặc có tài liệu nhưng không đạt một trong các yêu cầu
6	Yêu cầu riêng chữ ký số công cộng	Được chứng thực từ RootCA quốc gia.	- Chứng minh bằng thông tin chứng thư số. - Có giấy phép cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng do Bộ trưởng Bộ Thông Tin và Truyền thông cung cấp quy định về phương thức lưu khóa bí mật của thuê bao trong USB token. - Có giấy phép cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng do Bộ trưởng Bộ Thông Tin và Truyền thông cung cấp quy định về phương thức lưu khóa bí mật của thuê bao đáp ứng quy định tại Thông tư số 16/2019/TT-BTTTT ban hành ngày 05 tháng 12 năm 2019 quy định đối với mô hình ký số ký số từ xa.	Không có tài liệu chứng minh; không có hoặc có Giấy phép nhưng không đầy đủ theo yêu cầu.
	Số lượng chữ ký số	300 chứng thư số thời gian sử dụng trong vòng 12 tháng.		
Chất lượng dịch vụ				
1	- Có giấy chứng nhận dịch vụ chứng thư số cấp cho chủ đầu tư có giá trị 12 (mười hai) tháng. - Nhà thầu đảm bảo cung cấp dịch vụ cho Chủ đầu tư (Bên mời thầu) đúng theo quy định tại nghị định 130/2018/NĐ-CP của Chính Phủ ngày		Có bản cam kết (đầy đủ các nội dung) và có tài liệu chứng minh.	Không có cam kết hoặc có cam

Stt	Nội dung yêu cầu	Mô tả	Mức độ đáp ứng	
			Đạt	Không Đạt
	27/09/2018 quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về Chữ ký số và Dịch vụ chứng thực chữ ký số và theo Thông tư số 16/2019/TT-BTTTT ban hành ngày 05/12/2019 cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng do Bộ Thông Tin và Truyền thông quy định đảm bảo việc ký số đáp ứng theo mô hình ký số từ xa. - Chứng thư số cung cấp tại thời điểm ký kết hợp đồng được cấp phát tuân thủ theo đúng quy chế chứng thực (CP/CPS) phiên bản mới nhất ban hành tại thời điểm ký kết hợp đồng. - Đảm bảo nhân sự chủ chốt để triển khai hợp đồng đáp ứng trình độ chuyên môn, kinh nghiệm theo yêu cầu về nhân sự chủ chốt tại mẫu số 04 – chương IV. - Cam kết bảo mật toàn bộ thông tin của Hợp đồng, các tài liệu, dữ liệu, thông tin do Chủ đầu tư (Bên mời thầu) cung cấp hoặc do nhà thầu có được trong quá trình thực hiện hợp đồng. - Bồi thường cho Chủ đầu tư (Bên mời thầu) trong trường hợp thiệt hại xảy ra là hậu quả của việc đưa lên chứng thư số những thông tin không chính xác so với những thông tin do Bên mời thầu đã cung cấp. - Hướng dẫn lưu trữ và sử dụng khóa bí mật để đảm bảo an toàn, bí mật.			kết nhưng không đủ các nội dung; hoặc không có tài liệu chứng minh.
Đảm bảo tích hợp triển khai vào hệ thống quản lý HIS của Bên mời thầu				
1	Thực hiện tích hợp vào hệ thống HIS của Bệnh viện (Phần mềm Hsoft của công ty Đăng Quang).		Có tài liệu chứng minh.	Không có tài liệu chứng minh.
Kinh nghiệm triển khai giải pháp phần mềm ký số.				
1	Thực hiện tích hợp vào hệ thống HIS của Bệnh viện. Từ năm 2022 đến nay có kinh nghiệm đã thực hiện tích hợp chữ ký số vào hệ thống phần mềm HIS (cùng phần mềm HIS bệnh viện đang sử dụng: Phần mềm Hsoft của công ty Đăng Quang) từ 01 bệnh viện trở lên. Chứng minh bằng hợp đồng, biên bản nghiệm thu thanh lý đã ký với các đơn vị y tế, hợp đồng đã ký tích hợp với đơn vị phần mềm HIS, hóa đơn (bản sao y công chứng hoặc bản scan từ bản pdf và xml).		Có tài liệu chứng minh.	Không có tài liệu chứng minh.
2	Thời gian thực hiện tích hợp và triển khai: 15 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.		Có cam kết.	Không có cam kết.
V	Kế hoạch đào tạo và hướng dẫn sử dụng Nhà thầu đề xuất các nội dung về đào tạo, hướng dẫn cài đặt và sử dụng, chuyển giao công nghệ cho các mục sau: - Mục tiêu đào tạo, hướng dẫn. - Đối tượng đào tạo, hướng dẫn. - Nội dung đào tạo, hướng dẫn. - Phương thức đào tạo, hướng dẫn.			
VI	Yêu cầu về bảo hành, bảo trì, cập nhật: - Có bản trình bày quy trình bảo hành, bảo trì, khắc phục sự cố rõ ràng, chi tiết. - Cam kết hỗ trợ 24/7 cho người sử dụng trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng, đảm bảo sẵn sàng cung cấp dịch vụ bảo trì khi chủ đầu tư có yêu cầu. - Thời gian bảo hành: + Giải pháp phần mềm ký số: 12 tháng kể từ ngày ký nghiệm thu, thời gian hỗ trợ sử dụng phần mềm tối thiểu là 05 năm. + Gói chứng thư số cá nhân làm việc trong tổ chức và gói tổ chức: 12 tháng kể từ ngày kích hoạt chứng thư số.			

(Chữ ký)

Stt	Nội dung yêu cầu	Mô tả	Mức độ đáp ứng	
			Đạt	Không Đạt
	- Phương thức bảo hành: Khi có yêu cầu về bảo hành, Nhà thầu phải cử chuyên gia (nhân sự có chuyên môn phù hợp) liên hệ để thực hiện công tác bảo hành và có khả năng đáp ứng trong vòng 01 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư. Nếu hết thời gian này mà Nhà thầu chưa liên hệ để thực hiện công tác bảo hành hoặc có liên hệ nhưng không đáp ứng theo yêu cầu của Chủ đầu tư thì Chủ đầu tư có quyền thuê đơn vị khác thực hiện và toàn bộ kinh phí thuê này do nhà thầu chi trả. - Bảo trì: Trong thời gian bảo hành, định kỳ bảo trì theo quy định của nhà sản xuất. - Cập nhật: Khi có văn bản mới của Nhà nước ban hành hoặc yêu cầu phát triển thêm các tính năng mới của sản phẩm, phải có chức năng tự động cập nhật lên bản mới cập nhật kịp thời các quy định của Nhà nước, đảm bảo công việc ký điện tử tại đơn vị không bị ảnh hưởng.			
VII	Kiểm tra và thử nghiệm: - Nhà thầu phải chuẩn bị 01 bản Demo, trong quá trình đánh giá nếu cần thiết tổ chuyên gia sẽ yêu cầu các nhà thầu tham dự cung cấp bản Demo để đánh giá và so sánh. - Nhà thầu phải xây dựng kế hoạch, kịch bản kiểm thử cho toàn bộ phần mềm, gồm có: + Kiểm thử thực hiện chức năng của hệ thống; + Kiểm thử chấp nhận người sử dụng cho tất cả các chức năng của phần mềm.			
VIII	Các yêu cầu khác: Nhà thầu đề xuất chi phí bảo trì hệ thống tối thiểu 04 năm tiếp theo tính từ thời điểm hết bảo hành			

2. Địa điểm triển khai tại Bệnh viện Trường Đại học Y – Dược Huế (Địa chỉ 41- Nguyễn Huệ, phường Vĩnh Ninh, Quận Thuận Hóa, Thành phố Huế). Nhà thầu chịu trách nhiệm triển khai cho đến khi hoàn thành và đưa vào sử dụng tại Bệnh viện Trường Đại học Y – Dược Huế (yêu cầu giá đã bao gồm thuê và chi phí lắp đặt khác).

3. Thời gian giao hàng dự kiến: từ 10 đến 15 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: thanh toán trong vòng 30 ngày kể từ ngày bên B xuất hóa đơn tài chính.

Rất mong Quý Công ty, nhà cung cấp quan tâm tham gia chào giá.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Phòng TCKT, phòng CNTT;
- Website bệnh viện (thông báo rộng rãi);
- Lưu: VT, CNTT.

